TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2024/HS-ST
Ngày 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hồng và ông Võ Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Kiệt - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T, sinh năm 1997; tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1976; vợ, con: chưa; anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là người thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2024 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đặng Ngọc P, sinh năm 1999; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cao Văn T1, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Đặng Trung V, sinh năm 1998; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Nguyễn Trần H (H Đầu C, K1 Đầu C), sinh năm 1997, tại huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng: các Ông Phạm Văn Q, Phạm Nhựt H1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Ga E, Huỳnh Văn T2, Bành Văn Khánh Đ1, Triệu Phước L, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/4/2024, Cao Văn T1 điều khiển xe mô tô biển số 66H8-5798 đến nhà Đặng Trung V chở V về nhà Nguyễn Trần Hải C1, khi tới nhà H thì có H, T1, V và Nguyễn Trung T, cả nhóm ngồi uống rượu đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T1 rủ cả nhóm đi trộm sắt ở công trình đem bán lấy tiền tiêu xài, H, V, T đồng ý. Để thực hiện, T1 điều khiển xe mô tô biển số 66H8-5798 chở V chạy phía trước, H chở T chạy theo sau đi từ hướng Kênh Xáng đến cầu H thuộc ấp L, xã L, huyện C. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi chạy ngang qua trại mộc của Đặng Ngọc P thuộc ấp L, xã L B, T1 thấy trại đã đóng khóa cửa, xung quanh vắng người, nên T1 kêu H (đang chở T) quay đầu xe, đậu xe cách trại mộc khoảng 20 mét cảnh giới cho V và T1 đi vào trong trại mộc lấy trộm tài sản. V và T1 đi cặp bên hông trại mộc ra phía sau rồi T1 bẻ lưới sắt B40 tạo thành khoảng trống, trèo vào bên trong, V thì đứng bên ngoài để chờ T1 chuyển tài sản lấy trộm ra. Thịnh lấy trộm được 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu DEKTON, 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu KIMMIE, 01 máy bắn đinh nhãn hiệu DCA AF30. Khi V đang chuyển tài sản lấy trộm cho T1 thì nghe người dân tri hô nên bỏ chạy, nhưng bị người dân phát hiện bắt quả tang và trình báo Công an xã L. Riêng, H, T1, T chạy thoát.

Quá trình điều tra, thu giữ vật chứng: 01 (một) máy cắt gỗ nhãn hiệu DEKTON, 01 (một) máy cắt gỗ nhãn hiệu KIMMIE, 01 (một) máy bắn đinh nhãn hiệu DCA AF30, đã trả lại cho Đặng Ngọc P; 01 (một) xe mô tô biển số 66H8-5798 đã xử lý trong vụ án khác.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG.TTHS ngày 25/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C: 01 (một) máy cắt gỗ nhãn hiệu DEKTON, trị giá 2.500.000 đồng; 01 (một) máy cắt gỗ nhãn hiệu KIMMIF, trị giá 1.800.000 đồng; 01 (một) máy bắn đinh nhãn hiệu DCA AF-30, trị giá 380.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 4.680.000 đồng.

Đối với T1, V, H đã bị khởi tố, truy tố, xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Tại Cáo trạng số 93/CT-VKSCM ngày 12/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra bị hại Đặng Ngọc P khai, khoảng năm 2021, P mua 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu DEKTON giá 3.000.000 đồng, mua 01 máy cắt gỗ nhãn

hiệu KIMMIF giá 2.000.000 đồng và khoảng tháng 01/2024 mua 01 máy bắn đinh nhãn hiệu DCA AF-30 giá 430.000 đồng, để sử dụng. Ngày 20/4/2024, P bị mất trộm số tài sản trên, tài sản bị mất trộm đã được Cơ quan điều tra trao trả, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Văn T1, Đặng Trung V và Nguyễn Trần H khai, Ngày 20/4/2024, cùng T trộm cắp 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu DEKTON, 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu KIMMIE, 01 máy bắn đinh nhãn hiệu DCA AF30 của Phê, như nội dung vụ án.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Trung T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo rất ăn năn hối cãi đối với hành vi phạm tội, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới thực hành công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ, hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo tác động đến xã hội, phân tích các tình tiết định tội, định khung hình phạt, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu Luận tội giữ nguyên quyết định Cáo trạng truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự, áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T từ 10 tháng đến 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: do bị hại Phê không yêu cầu nên không đề cấp giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) máy cắt gỗ nhãn hiệu DEKTON, 01 (một) máy cắt gỗ nhãn hiệu KIMMIE, 01 (một) máy bắn đinh nhãn hiệu DCA AF30 quá trình điều tra đã trả lại cho bị hại P; đối với xe xe mô tô biển số 66H8-5798 đã xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, không đề cập giải quyết.

Sau khi nghe quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không tranh luận, xác định Cáo trạng truy tố đúng tội, không oan, đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, nói lời sau cùng bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, những người có liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra về việc thực hiện hành vi lấy trộm cái tài sản của bị hại; phù hợp với khai của các đồng phạm V, H, T1, phù hợp lời khai người bị hại và người làm chứng về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, vật chứng được thu giữ; phù hợp biên bản bắt người phạm tôi quả tang ngày 20/4/2024, Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG.TTHS ngày 25/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/4/2024, bị cáo cùng với Cao Văn T1, Đặng Trung V, Nguyễn Trần H thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu DEKTON, 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu KIMMIF và 01 máy bắn đinh nhãn hiệu DCA AF-30 của bị hại Đặng Ngọc P. Tổng giá trị tài sản bị cáo và đồng phạm lấy trộm được định giá là 4.680.000 đồng.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Nguyễn Trung T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, là tội phạm ít nghiêm trọng.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội danh, điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Quyền sở hữu là một trong những quyền thiêng liêng gắn với mỗi cá nhân, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Chính vì vậy, bên cạnh việc xử lý hành chính, pháp luật hình sự còn áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt đối với những ai xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng ngược lại vì tham lam, lười lao động muốn có được tài sản của người khác mà không phải tốn công sức, bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét về tính đồng phạm, vụ án có yếu tố đồng phạm nhưng về bản chất là đồng phạm giản đơn, các bị cáo nhất thời nảy sinh ý định phạm tội, có bàn bạc nhưng không có sự phân công vai trò, không có sự cấu kết chặt chẽ; cá thể hóa vai trò trong vụ án đối với T1, V, H đã được đưa ra xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, trong vụ án này, bị cáo T khi được rủ rê thì đồng ý tham gia, không trực tiếp thực hiện hành vi lấy trộm tài sản. Hội đồng xét xử có xem xét, đánh giá vai trò của bị cáo khi lượng hình.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; nhân thân chưa tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ khác được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc là căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động làm thuê, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 (một) máy cắt gỗ nhãn hiệu DEKTON, 01 (một) máy cắt gỗ nhãn hiệu KIMMIE, 01 (một) máy bắn đinh nhãn hiệu DCA AF30, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Phê việc trao trả là phù hợp quy định pháp luật. Đối với xe xe mô tô biển số 66H8-5798 đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm 72/2024/HS-ST ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đề cập giải quyết.

[8] Đánh giá các hành vi khác có liên quan: Đối với hành vi, bị cáo T khai cùng với T1, H, V sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà H, nhưng không thu giữ được vật chứng để giám định, không thu được dụng cụ đã sử dụng ma túy ngoài lời khai của T không còn chứng cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý là phù hợp. Hành vi lấy trộm tài sản của Cao Văn T1, Đặng Trung V và Nguyễn Trần H đã được xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm 72/2024/HS-ST ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[10] Đánh giá luận tội của Kiểm sát viên: Qquan điểm luận tội của Kiểm sát viên về các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp được xem xét, đối với mức hình phạt, đánh giá vai trò đồng phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử xử mức thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 17, Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung T 09 tháng tù (chín tháng). Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 05/8/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H. Chợ Mới;
- CQTHAHS Công an huyện Chợ Mới;
- CQĐT Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Văn phòng; Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Huy Phong